

Số: **89/QĐST-HNGĐ**

Nam Đàn, ngày 19 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H; sinh năm 1987.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm 9, Khánh S, xã K, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị H; sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 9, Khánh S, xã K, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Xóm 6, xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị H.

- Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của hai bên, Giao 01 con chung tên là Phạm Khánh L, sinh ngày 12/4/2016 cho chị Phạm thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 10/2018 cho đến khi con trưởng thành, 18 tuổi. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của bên được thi hành án, bên phải thi hành án không chịu thi hành án thì phải chịu lãi suất theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Anh Phạm Văn H chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn theo Biên lai thu số 0003718 ngày 13/8/2018, anh Phạm Văn H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THA Dân sự H. Nam Đàn;
- UBND xã K, H. Nam Đàn;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Lê văn Phú